

Số
tài
học
Văn

Chúng ta ai cũng từng khổ vì môn Văn như thế ...



‡ Mỗi lần viết Văn là phải đau đầu, cố nghĩ ra từng chữ, sao cho đủ số chữ cô yêu cầu, sao cho nhiều trang giấy thi cho *bằng bạn bằng bè*

‡ Một số bạn thì viết dài quá, không lần nào đi thi mà làm bài dưới 3 tờ. Nhưng kết quả thì chẳng bao giờ như mong muốn cả.

‡ Choáng váng với khối lượng kiến thức khổng lồ. Vở văn luôn là loại vở dày nhất, có nhiều loại vở nhất.

‡ Chỉ 1 câu thơ có 8 chữ, thầy cô cũng có thể bình ra vài trang giấy, chỉ mới nhìn đã muốn xỉu!



‡ Không khỏi một lần ngáp ngáp dài trong giờ giảng văn.

‡ Tây Tiến leo mãi vẫn chưa hết dốc, Việt Bắc cầm tay mãi không rời, Đất Nước có từ cái ngày xưa xưa, Sóng từ ngàn xưa ngày nay vẫn thế...

Thay đổi thái độ...



‡ Học văn như một *sở thích* chứ không phải sự ép buộc.

‡ Biến văn học trở thành *trò giải trí* chứ không phải bóng tối địa ngục.



‡ Học thơ như đang cảm nhận một bài hát.

‡ Học truyện như đang bình luận một bộ phim

Giống như một hành trình xuyên không gian, thời gian bạn được tự do khám phá

‡ *Tự tin là chính mình.* Văn chương của bạn không hề tồi, tư duy ngôn ngữ cũng không phải dạng vừa. Không có bài văn của thầy cô, vẫn có thể làm tốt.

‡ *Thành thật với bản thân.* Đừng bịa chuyện khi viết nghị luận xã hội, đừng khuôn mẫu và cố tỏ ra chuẩn mực. Cơ hội để bạn nói ra suy nghĩ về những sự thật mang tính quy luật và phổ biến.



Thay đổi phương pháp...



♣ Hãy học cách câu một con cá nhé!

♣ Tự hỏi có những bạn rất ít khi học bài mà vẫn làm được bài.

Tự hỏi có những bạn việc học hành nhẹ nhàng tựa như lông hồng vậy?

Đó là do các bạn ấy chuyên chú lắng nghe và học *cách làm bài* thôi.

♣ Tập cách viết ngắn gọn hơn bằng hệ thống ý rõ ràng

♣ Văn nghị luận cần chú ý đến lý lẽ, dẫn chứng nhằm thuyết phục người đọc

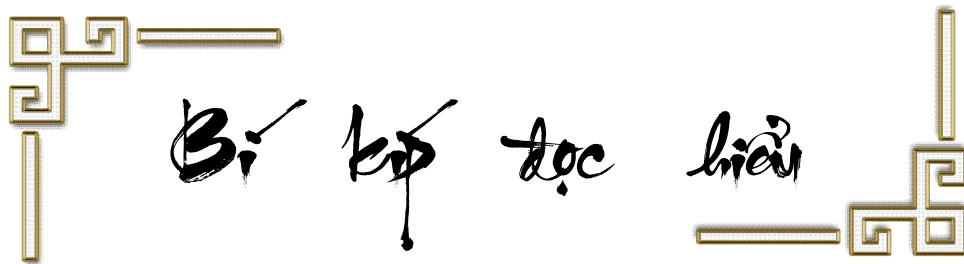


♣ Chú ý hơn đến hệ thống luận điểm.

Đánh dấu hệ thống luận điểm bằng ký hiệu và hình ảnh.

♣ Học cách diễn đạt theo cách riêng của mình nhưng vẫn đảm bảo luận điểm, luận cứ.





GIÁ TRỊ CON NGƯỜI

Pa-xcan

Người ta chẳng qua là một cây sậy, cây sậy mềm yếu nhất trong tạo hóa nhưng là một cây sậy có tư tưởng.

Cần gì cả vũ trụ phải tòng hành nhau mới đè bẹp cây sậy ấy ? Một chút hơi, một giọt nước cũng đủ làm chết người. Nhưng dù vũ trụ có đè bẹp người ta, người ta so với vũ trụ vẫn cao hơn, vì khi chết thì hiểu biết rằng mình chết chứ không như vũ trụ kia, khỏe hơn mình nhiều mà không tự biết rằng mình khỏe.

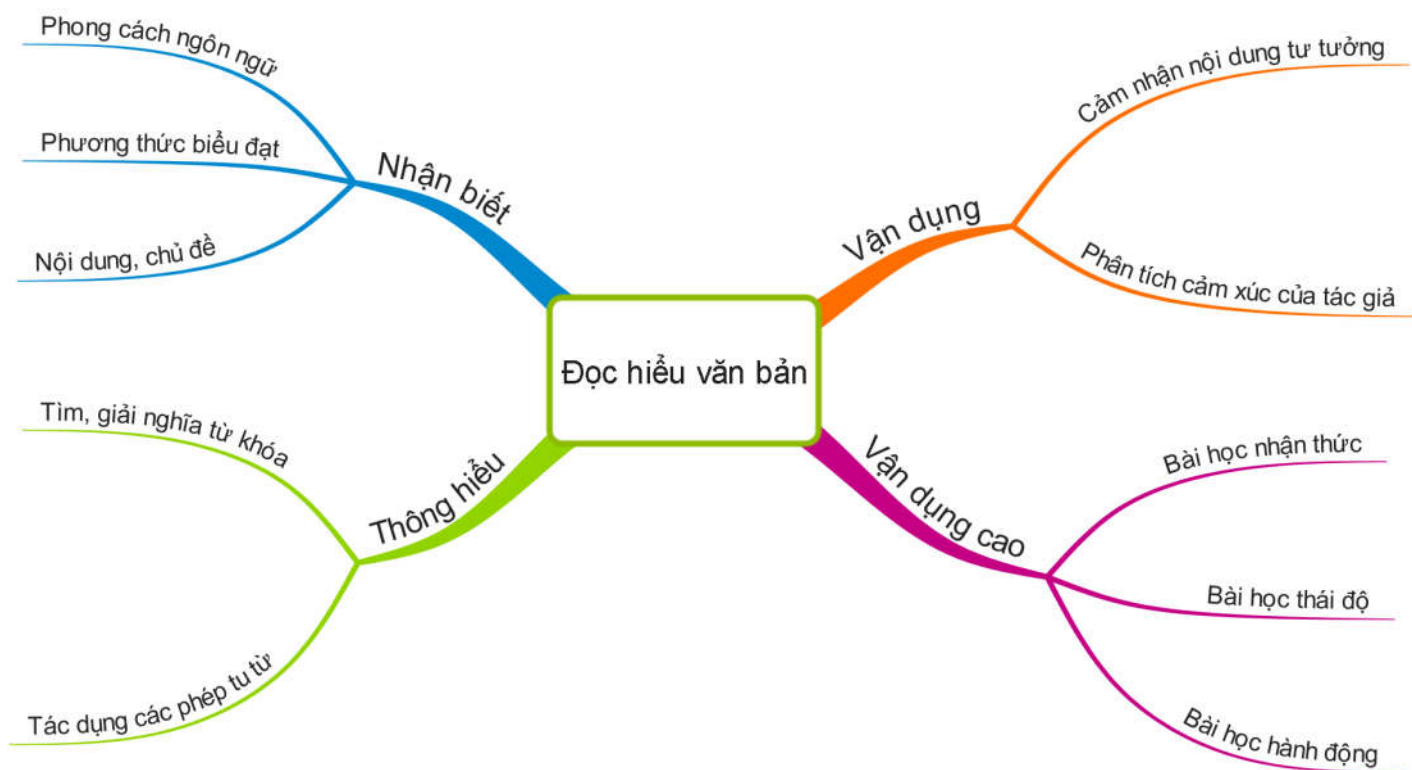
Vậy giá trị của chúng ta là ở tư tưởng.

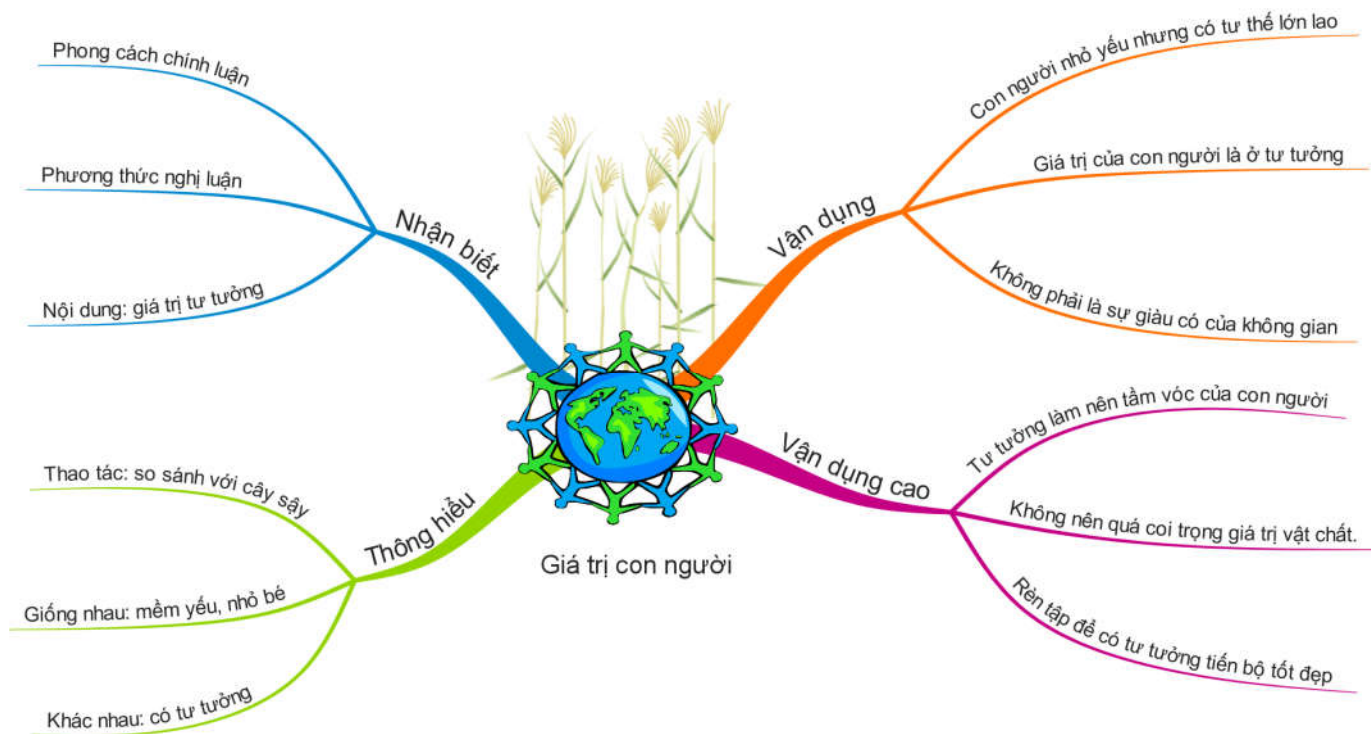
Ta cây cao dựa vào tư tưởng, chứ đừng dựa vào không gian, thời gian là hai thứ chúng ta không bao giờ làm đầy hay độ kịp. Ta hãy rèn tập để biết tư tưởng cho hay, cho đúng, đó là nền tảng của nhân luân.

Tôi không căn cứ vào không gian để thấy giá trị của tôi, mà tôi trông cậy vào sự quy định của tư tưởng một cách hoàn toàn; dù tôi có bao nhiêu đất cát cũng chưa phải là “giàu hơn”, vì trong phạm vi không gian này, vũ trụ nuốt tôi như một điểm con, nhưng trái lại, nhờ tư tưởng, tôi quan niệm, bao trùm toàn vũ trụ.

(Theo **Bài tập Ngữ văn 11**, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr.114)

Bước 1: Tự hệ thống ý của văn bản bằng cách đọc lướt.





Bước 2: Đọc câu hỏi, xác định mức độ yêu cầu, tìm câu trả lời trong văn bản.

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.
2. Văn bản trên đề cập đến vấn đề gì ?
3. Nêu hiệu quả của một trong những biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: *"Người ta chẳng qua là một cây sậy, cây sậy mềm yếu nhất trong tạo hóa nhưng là một cây sậy có tư tưởng"* ?
4. Qua hình ảnh *"cây sậy có tư tưởng"*, anh/chị rút ra bài học gì về cách nhìn nhận của con người ?



(Các câu hỏi đặt ra thường đảm bảo 4 cấp độ trên và khai thác các vấn đề mà sơ đồ 1 đề cập đến)

Văn bản	Cách thức đi đến đáp án
<p style="text-align: center;">GIÁ TRỊ CON NGƯỜI</p> <p style="text-align: center;">Pa-xcan</p> <p><i>Người ta chẳng qua là một cây sậy, cây sậy mềm yếu nhất trong tạo hóa nhưng là một cây sậy có tư tưởng.</i></p> <p><i>Cần gì cả vũ trụ phải tòng hành nhau mới đè bẹp cây sậy ấy ? Một chút hơi, một giọt nước cũng đủ làm chết người. Nhưng dù vũ trụ có đè bẹp người ta, người ta so với vũ trụ vẫn cao hơn, vì khi chết thì hiểu biết rằng mình chết chứ không như vũ trụ kia, khỏe hơn mình nhiều mà không tự biết rằng mình khỏe.</i></p> <p><i>Vậy giá trị của chúng ta là ở tư tưởng.</i></p> <p><i>Ta cậy cao dựa vào tư tưởng, chứ đừng dựa vào không gian, thời gian là hai thứ chúng ta không bao giờ làm đầy hay đo kịp. Ta hãy rèn tập để biết tư tưởng cho hay, cho đúng, đó là nền tảng của nhân luân.</i></p> <p><i>Tôi không căn cứ vào không gian để thấy giá trị của tôi, mà tôi trông cậy vào sự quy định của tư tưởng một cách hoàn toàn; dù tôi có bao nhiêu đất cát cũng chưa phải là “giàu hơn”, vì trong phạm vi không gian này, vũ trụ nuốt tôi như một điểm con, nhưng trái lại, nhờ tư tưởng, tôi quan niệm, bao trùm toàn vũ trụ.</i></p>	<p>1. Phương thức biểu đạt nghị luận</p> <p>Vì nội dung đề cập đến quan niệm về giá trị của con người; kết cấu rõ ràng, tách ý mạch lạc, suy luận lôgic.</p> <p>2. Nội dung chính <i>Giá trị của con người nằm ở tư tưởng</i> (Dựa vào nhan đề, câu chủ đề của văn bản)</p> <p>3. So sánh Con người nhỏ bé, yếu ớt trước tạo hóa nhưng lại lớn lao và trường tồn nhờ có tư tưởng</p> <p>4. Bài học <i>Nhận thức:</i> Nhìn nhận tầm vóc của con người thông qua giá trị tư tưởng mà con người đó cống hiến và để lại.</p> <p><i>Thái độ</i> Đừng đánh giá hay coi trọng con người thông qua giá trị vật chất.</p> <p><i>Hành động:</i> Rèn luyện bản thân để có tư tưởng lành mạnh, tích cực, giàu có.</p>



👤 **Ngắn gọn.** Đảm bảo đúng các từ khóa quan trọng

👤 **Rõ ràng.** Nội dung câu trả lời nằm ở ngay trong văn bản.

Nếu văn bản nghị luận mơ hồ khó hiểu, hãy đọc câu hỏi trước, tìm câu trả lời trong văn bản, bỏ qua những phần mình không hiểu.

Văn bản 2

Tư lệnh ôm lấy đôi vai trần cháy khét nắng gió của chàng lính trẻ xứ Nghệ. Đôi mắt ông bỗng cay xè, ầng ậc nước. Anh lính trẻ cũng nắm chặt bàn tay xù xì thô ráp của Tư lệnh:

Bố đừng lo! Chúng con ở đây quen rồi! Khổ mấy chúng con cũng chịu được! Không kẻ thù nào cướp được đảo đâu. Bố yên tâm! Nhưng đúng như bố nói đấy. Rất vất vả, cực nhọc. Nhiều lúc mệt quá, con liều nghĩ, hay là ta tạm giấu quách đảo đi!

Tư lệnh ngạc nhiên:

- Giấu đảo à? Mà nói gì lạ thế? Giấu thế nào?

Anh lính trẻ vui vẻ:

Bố cứ cho con mượn tạm cái xẻng. Chỉ ba tiếng là con giấu xong đảo thôi! Mà không đến ba tiếng đâu. Chỉ tiếng rười òng òng là con xúc xong chỗ cát này cho xuống biển, đó kẻ thù nào nhìn thấy đảo, có muốn cướp đảo cũng chịu!

Tư lệnh cười vang, cười đến giàn giụa nước mắt. Rồi ông lóp nhóp đánh xuống về tàu. Con tàu bấy giờ đang bập bênh buồm neo ngay bên ngoài mép san hô. Và thật bất ngờ, lát sau, ông trở lại với chiếc xẻng còn mới coóng.

- Đây! Xẻng đây! Không phải mượn đâu. Tớ tặng luôn cậu đây để cậu giấu đảo!

Cứ tưởng anh lính trẻ sẽ lắc đầu quây quây. Nào ngờ anh vội vấp đón chiếc xẻng từ tay Tư lệnh. Và sáng sớm hôm sau, khi Tư lệnh đánh xuống trở lại đảo thì thấy anh chàng đang cời trần, xỉ xục lặn ngụp cùng với chiếc xẻng của Tư lệnh. Nhưng anh không xúc cát đổ xuống biển, mà lấy cán xẻng khê bầy từng tảng đá san hô chìm sâu dưới mấy mét nước, rồi lụi cùi khuôn lên, đắp quanh chân đảo giữ cho cát khỏi bay.

- Mà làm cái gì thế? Giấu đảo à?

- Dạ, báo cáo bố, con mở mang bờ cõi ạ! – Anh lính cười khục khục, gương mặt nhấp nhóa nước – Mà, mà, đúng ra, đúng ra con chỉ “buông neo” cho Tổ quốc khỏi bị trôi dạt thôi!

(Đào Chìm – Trần Đăng Khoa, NXB Văn học, 2015)

Câu 1: Nội dung chính của văn bản?

Câu 2: Anh/chị hiểu như thế nào là “giấu đảo”?

Câu 3: Người lính trẻ đã làm gì với cây xẻng của Tư lệnh? Qua đó anh/chị thấy được những phẩm chất nào của người lính nơi đầu sóng, ngọn gió?

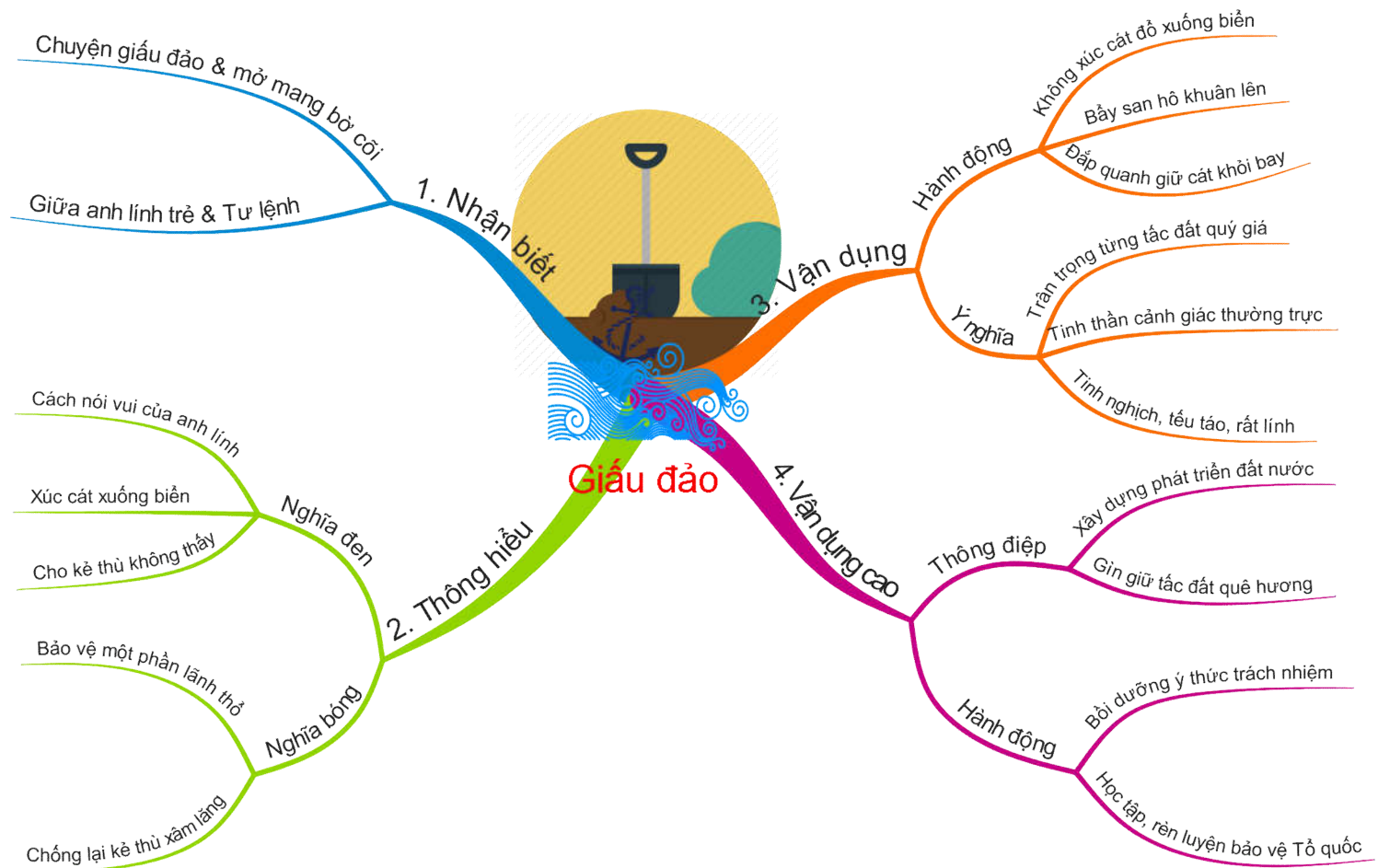
Câu 4: Suy nghĩ của anh/chị về câu chuyện “mở mang bờ cõi” và “buông neo cho Tổ quốc khỏi bị trôi dạt thôi”.

Hướng dẫn học sinh hình thành câu trả lời:

Đáp án	Hướng dẫn cách làm bài
Câu 1: Chủ đề: Câu chuyện giấu đảo và mở mang bờ cõi của anh lính trẻ với Tư lệnh.	Xác định nội dung chính theo 2 bước: Bước 1: xác định đề tài anh lính trẻ và Tư lệnh Bước 2: Chi tiết cụ thể hóa đề tài
Câu 2: Giấu đảo là cách nói vui trước những mệt mỏi khó khăn mà người lính phải trải qua. Nghĩa đen: xúc chỗ cát cho xuống biển để kẻ thù không thấy được đảo. Nghĩa bóng: Giấu đảo chính là cách bảo vệ một phần lãnh thổ của Tổ quốc trước sự xâm chiếm của kẻ thù.	Vận dụng thao tác lập luận phân tích 2 tầng nghĩa của hình ảnh (nghĩa đen, nghĩa bóng), từ đó rút ra ý nghĩa tư tưởng của hình ảnh.
Câu 3: Anh lính trẻ đã không xúc cát đổ xuống biển mà lấy xẻng khê bầy từng tảng đá san hô chìm sâu dưới mấy mét nước, rồi lụi cùi khuôn lên, đắp quanh chân đảo giữ cho cát khỏi bay Qua đó ta thấy được anh lính là người trân trọng từng tấc đất quý giá của Tổ quốc, kiên quyết bảo vệ nó. Tinh thần cảnh giác trước các thế lực xâm lược luôn thường trực nhắc nhở trong từng hoạt	Sử dụng phương pháp đọc lướt, gạch chân dưới chi tiết quan trọng. Từ đó rút ra đặc điểm tính cách, suy nghĩ của nhân vật.

động thường ngày. Lời nói của anh lính còn thể hiện sự tinh nghịch, tếu táo, đậm chất lính nhưng hành động lại rất ý thức.	
<p>Câu 4:</p> <p>Mở mang bờ cõi và buông neo cho Tổ quốc khỏi bị trôi dạt nhắc nhở chúng ta về công cuộc xây dựng đất nước phát triển và gìn giữ từng tấc đất quê hương.</p> <p>Những việc làm nhỏ bé của bất cứ công dân Việt Nam nào đều góp phần cho đất nước lớn mạnh.</p> <p>Điều đó thuộc về ý thức trách nhiệm của thế hệ trẻ.</p> <p>Là học sinh phải không ngừng học tập để tương lai góp phần làm nên sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.</p>	<p>Đây là hai hình ảnh ẩn dụ mà tác giả muốn nhấn mạnh, thể hiện trọn vẹn tư tưởng của văn bản.</p> <p>Từ việc phân tích ý nghĩa của hai hình ảnh, rút ra bài học cho bản thân và thế hệ trẻ.</p>

Hướng dẫn học sinh đọc hiểu bằng sơ đồ tư duy



Đề 3:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Leo lên đỉnh núi không phải để cấm cở mà là để vượt qua thách thức, tận hưởng bầu không khí và ngắm nhìn quang cảnh rộng lớn xung quanh. Leo lên đỉnh cao là để các em có thể nhìn ngắm thế giới chứ không phải để thế giới nhận ra các em. Hãy đến Paris để tận hưởng cảm giác đắm chìm trong Paris chứ không phải lướt qua đó để ghi Paris vào danh sách các địa điểm các em đã đi qua và tự hào mình là con người từng trải. Tập luyện những suy nghĩ độc lập, sáng tạo và táo bạo không phải để mang lại sự thỏa mãn cho bản thân mà là để đem lại lợi ích cho 6,8 tỷ người trên trái đất của chúng ta. Rồi các em sẽ phát hiện ra sự thật vĩ đại và thú vị mà những kinh nghiệm trong cuộc sống mang lại, đó là lòng vị tha mới chính là điều tốt đẹp nhất mà các em có thể làm cho bản thân mình. Niềm vui lớn nhất trong cuộc đời thực ra lại đến vào lúc các em nhận ra các em chẳng có gì đặc biệt cả.

Bởi tất cả mọi người đều như thế.

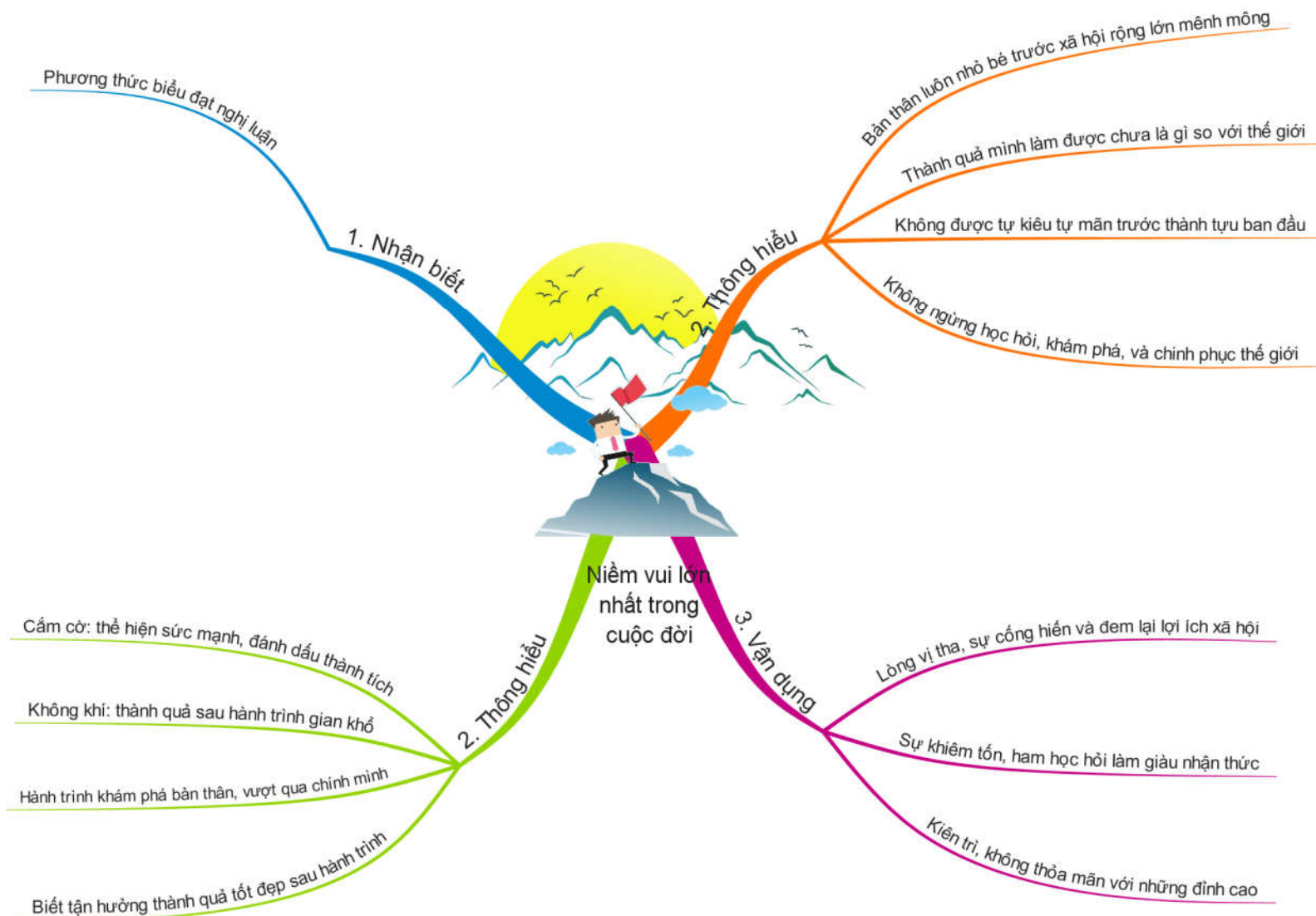
(Trích Bài phát biểu tại buổi lễ tốt nghiệp trường trung học Wellesley của thầy Hiệu trưởng David McCullough – Theo <http://ehapu.edu.vn>, ngày 5/6/2012)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Anh/Chị hiểu thế nào về câu nói sau: “Leo lên đỉnh núi không phải để cấm cở mà là để vượt qua thách thức, tận hưởng bầu không khí và ngắm nhìn quang cảnh rộng lớn xung quanh.”?

Câu 3. Theo anh/chị, vì sao tác giả cho rằng: “Niềm vui lớn nhất trong cuộc đời thực ra lại đến vào lúc các em nhận ra các em chẳng có gì đặc biệt cả.”?

Câu 4. Thông điệp nào của đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với anh/chị?



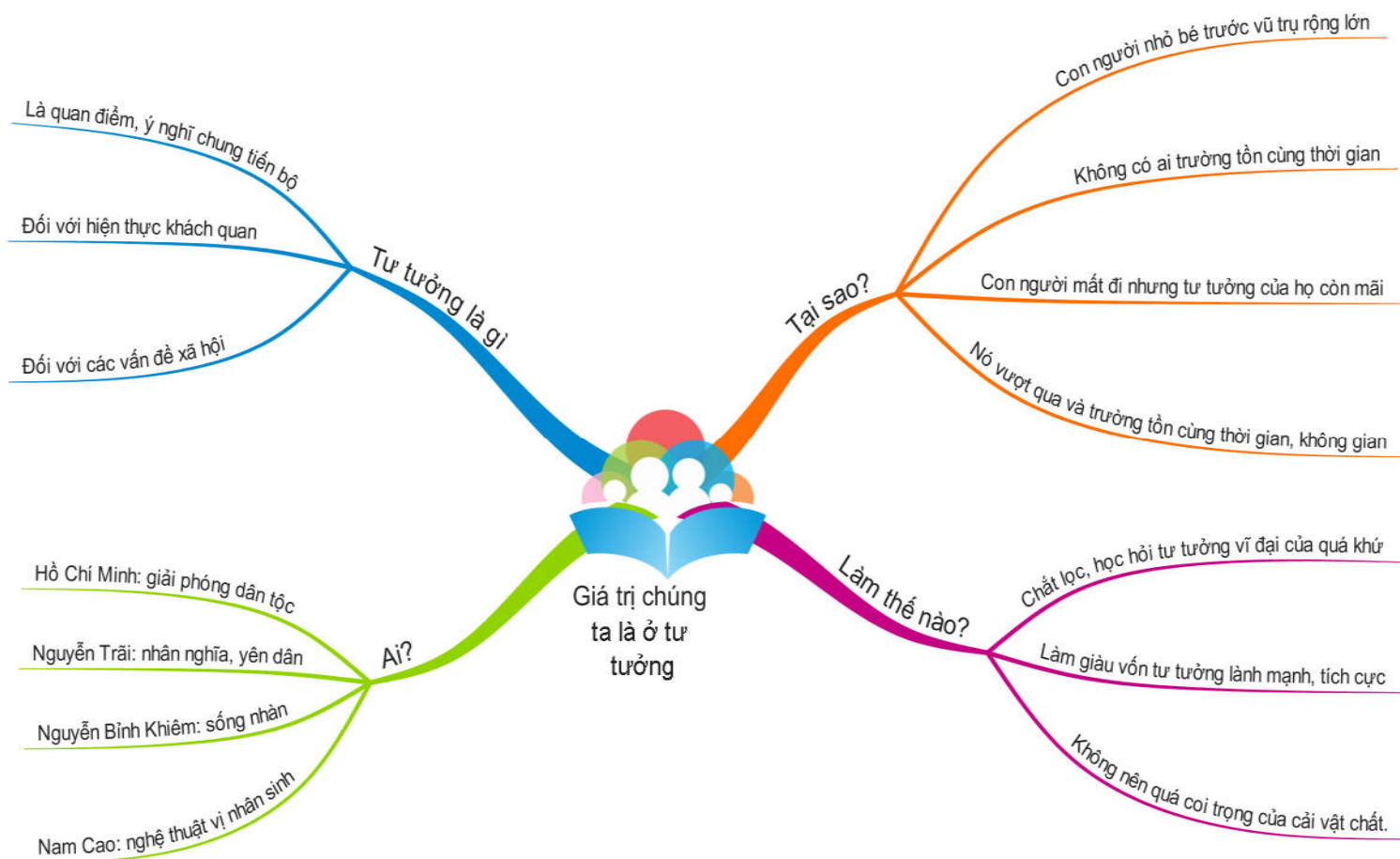
Bí kíp nghị luận văn học

Với 200 chữ đòi hỏi viết ngắn gọn, không lặp ý mà vẫn đủ ý. HS chỉ cần trả lời 4 câu hỏi sau:

Cái gì? (giải thích),
ai? (nêu 1 dẫn chứng),
tại sao (phân tích),
làm thế nào (bài học cho bản thân).



Đề bài: Viết đoạn văn (khoảng 200 từ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến của Pa-xcan trong văn bản đọc hiểu trên: “*giá trị chúng ta là ở tư tưởng*”.

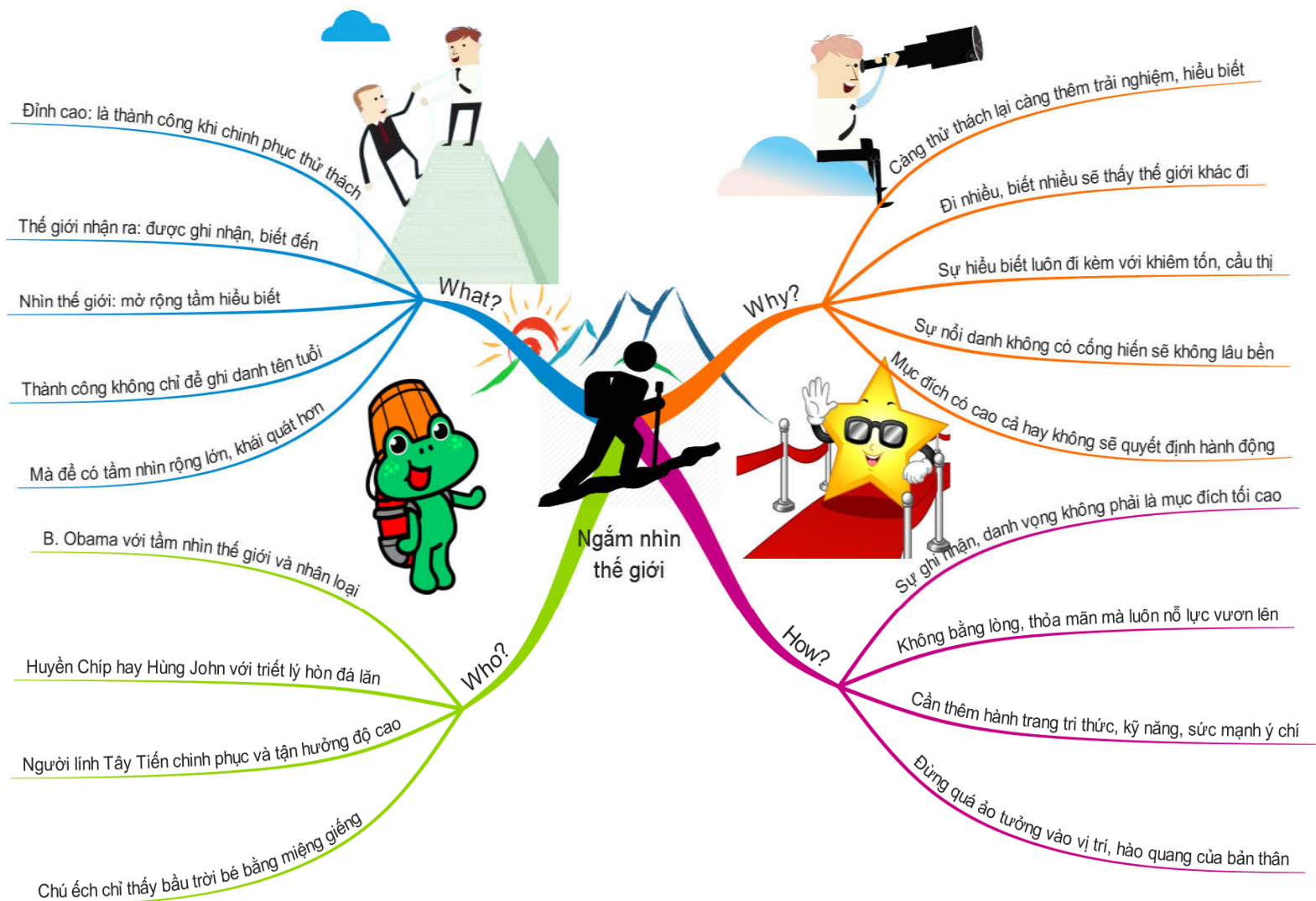


Đề 2:

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến được nêu trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu: “*Leo lên đỉnh cao là để các em có thể nhìn ngắm thế giới chứ không phải để thế giới nhận ra các em.*”.

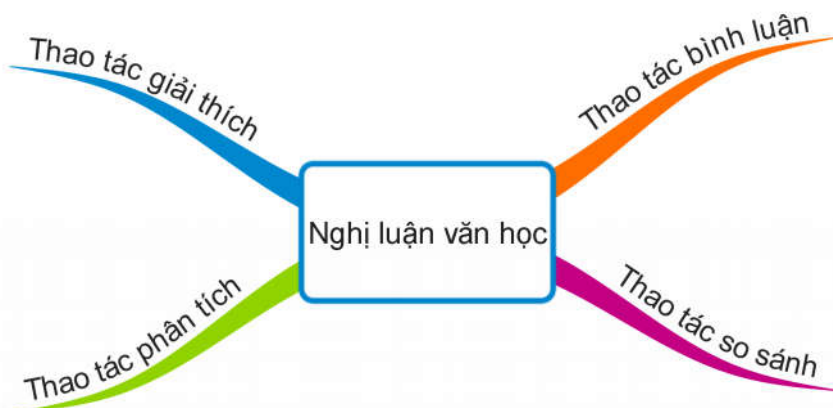
Với sơ đồ tư duy, dù 200 chữ hay 600 chữ đều không thay đổi. Hãy thử diễn đạt thành đoạn văn hoàn thiện, đếm số chữ và tận hưởng thành quả nhé!

(Lưu ý **What? Why? Who? How?** Là 4 từ khóa bạn phải nhớ để tìm ý)



Bí kíp Nghị luận văn học

Lưu ý đề thi nghị luận văn học có thể đòi hỏi tổng hợp các thao tác nghị luận: giải thích, phân tích, chứng minh, bình luận và so sánh. Học sinh phải nhận diện được yêu cầu và đảm bảo đầy đủ các thao tác nghị luận. Nhiều học sinh quá chú trọng đến thao tác phân tích mà quên mất các thao tác khác dẫn đến mất điểm.



Cùng xem lại một đề bài quen thuộc nhé :



Có ý kiến cho rằng: Trong truyện ngắn Vợ nhặt, nhà văn Kim Lân đã xây dựng được một tình huống bất thường để nói lên khát vọng bình thường mà chính đáng của con người.

Từ việc phân tích tình huống truyện của tác phẩm Vợ nhặt, anh/chị hãy bình luận ý kiến trên

Bước 2: Xác định các yêu cầu

- + Dạng đề: nghị luận một ý kiến bàn về văn học.
- + Vấn đề cần nghị luận: tình huống truyện, ý kiến trên.
- + Nội dung chia thành 2 vế đối lập bất thường >< bình thường.
- + Thao tác lập luận cần sử dụng:

Giải thích: *tình huống bất thường, khát vọng bình thường mà chính đáng* từ đó rút ra nội dung ý nghĩa câu nói.

Phân tích: tình huống truyện vì sao bất thường? vì sao lại là khát vọng bình thường mà chính đáng.

Chứng minh: Sử dụng dẫn chứng trong tác phẩm *Vợ nhặt* để chứng minh.

Bình luận: quan điểm, thái độ của bạn có đồng tình hay phản đối ý kiến nêu trên.

Cấu trúc bài làm nghị luận văn học cần có

□ □ □ □ □ □ □ □

Mở bài:

Khẳng định thành công nổi bật của tác phẩm là ở việc xây dựng tình huống truyện - Trích dẫn ý kiến

Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm:

- Kim Lân là nhà văn có sở trường về truyện ngắn, chuyên viết về cuộc sống và con người nông thôn.
- Vợ nhặt là truyện ngắn xuất sắc, tác giả đã sáng tạo được tình huống “nhặt vợ” độc đáo.

Giải thích:

Nội dung ý kiến: khẳng định thành công của tác giả trong việc xây dựng tình huống độc đáo (tính chất bất thường), giàu ý nghĩa nhân bản (thể hiện khát vọng bình thường của con người).

Phân tích tình huống:

- Nêu tình huống: Tràng - một nông dân ngụ cư nghèo khổ, ngờ nghệch, xấu xí, đang ế vợ bỗng nhiên “nhặt” được vợ giữa nạn đói khủng khiếp.
- Tính chất bất thường: giữa nạn đói kinh hoàng, khi người ta chỉ nghĩ đến chuyện sống - chết thì Tràng lại lấy vợ; một người tưởng như không thể lấy được vợ lại “nhặt” được vợ một cách dễ dàng; Tràng “nhờ” nạn đói mới có được vợ còn người đàn bà vì đói khát mà theo không một người đàn ông xa lạ; việc Tràng có vợ khiến cho mọi người ngạc nhiên, không biết nên buồn hay vui, nên mừng hay lo;...
- Khát vọng bình thường mà chính đáng của con người: khát vọng được sống (người đàn bà đói khát theo không về làm vợ Tràng); khát vọng yêu thương, khát vọng về mái ấm gia đình (suy nghĩ và hành động của các nhân vật đều hướng tới vun đắp hạnh phúc gia đình); khát vọng về tương lai tươi sáng (bà cụ Tứ động viên con, người vợ nhặt nhắc đến chuyện phá kho thóc, Tràng nghĩ đến lá cờ đỏ sao vàng,...)

Bình luận:

- Ý kiến xác đáng vì đã chỉ ra nét độc đáo và làm nổi bật ý nghĩa quan trọng của tình huống truyện trong việc thể hiện tư tưởng nhân đạo của tác giả.
- Có thể xem ý kiến là một định hướng cho người đọc khi tiếp nhận tác phẩm *Vợ nhặt*, đồng thời là một gợi mở cho độc giả về cách thức tiếp cận truyện ngắn theo

Kết bài :

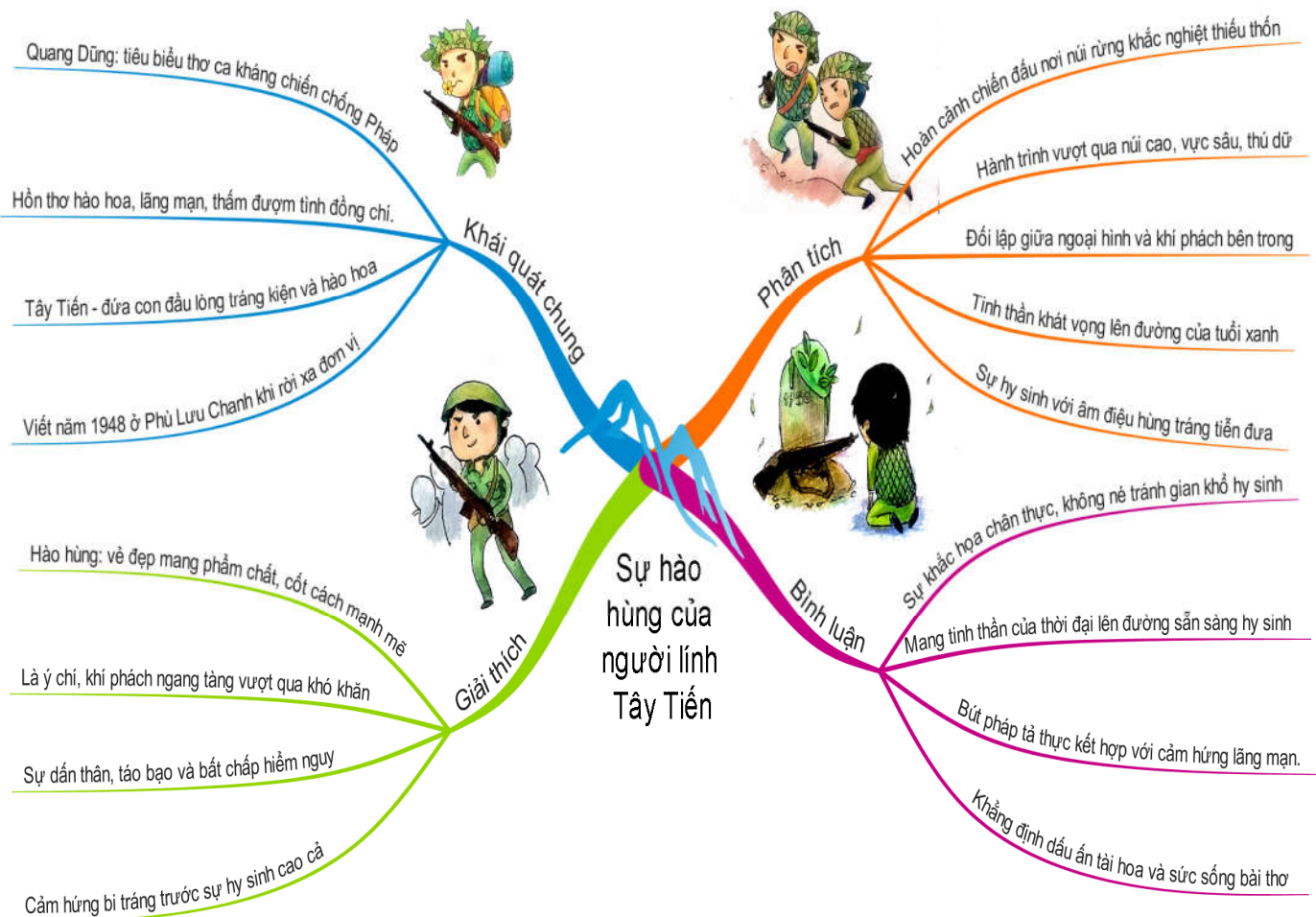
Khẳng định lại vấn đề

Đề bài:

Phân tích vẻ đẹp hào hùng của hình tượng người lính trong bài thơ “*Tây Tiến*” của Quang Dũng.

Cùng hệ thống hóa kiến thức bằng sơ đồ để:

- Đảm bảo đủ luận điểm
- Ghi nhớ luận điểm bằng hình ảnh
- Bố cục rõ ràng, dễ triển khai ý.





Mọi thứ thật dễ dàng nếu bạn bắt tay vào
để thực hiện ngay bây giờ!

Hãy nhớ đây là kỹ năng chứ không phải là
"mẹo" nhé!

Và kỹ năng luôn cần thời gian để trải
nghịệm.

Chúc các em thành công!

- Thầy Trịnh Quỳnh -



Có thắc mắc đừng ngại liên hệ với thầy qua các địa
chỉ sau :

Fb : <https://www.facebook.com/trinhquynhltv>

Fanpage: <https://www.facebook.com/hocvanvanhoc/>

Web : <http://trinhquynh.edu.vn/>

Email : hocvanvanhoc2015@gmail.com